TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 63/2023/HS-ST Ngày: 19/9/2023	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mùa
2. Ông Phan Tấn Lãm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Tuấn Anh –Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*:** Ông Đỗ Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 và thông báo dời ngày mở phiên tòa số 26/TB-TA ngày 13 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đ**, sinh ngày 20/6/2005; nơi sinh: Bình Phước; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: XTiêng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo:Tin lành; con ông Điểu B, sinh năm 1986 và bà Điểu Thị M, sinh năm 1986; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Điểu P**, sinh ngày 05/7/2003; nơi sinh: Bình Phước; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: XTiêng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Tin lành; con ông Điểu K, sinh năm 1975 và bà Thị K1, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Điểu Toàn**, sinh ngày 21/7/2005; nơi sinh: Bình Phước; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: XTiêng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Tin lành; con ông Điểu N, sinh năm 1984 và bà Thị C, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Điểu Long**, sinh ngày 15/3/2004; nơi sinh: Bình Phước; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: XTiêng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo:Tin lành; con ông Điểu G, sinh năm 1968 và bà Thị Ch H, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Điểu Hồ**, sinh ngày 20/5/2002; nơi sinh: Bình Phước; nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: XTiêng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Tin lành; con ông Điểu M1, sinh năm 1976 và bà Thị D (không rõ năm sinh); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Điểu T, Điểu P: Ông Nguyễn Ghi K2 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt);

Người bào chữa cho bị cáo Điểu G1, Điểu L, Đ: Ông Đàm Văn Đ - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt);

** Những người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Điểu K, sinh năm 1975, nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 09/5/2023 Đ, Điểu H1, Đ, Điểu T, Điểu P ngồi nhậu với nhau tại trạm cân nhà ông P1, thuộc thôn Đ, xã P. Tại đây G1 nói góp tiền mua ma túy về khu vực chòi rẫy vườn điều thuộc thôn Đ để sử dụng thì tất cả đồng ý. H1 lấy ra 500.000 đồng để trên bàn (thống nhất mua ma túy số tiền này), G1 góp 100.000 đồng nên đưa cho H1 số tiền này; L góp 100.000 đồng nhưng do không có tiền nên mượn trong số tiền H1 đã để trên bàn; P, T không phải góp tiền vì P biết chỗ bán ma túy nên P, T đi mua ma túy. Sau đó, P lấy số tiền trên rồi điều khiển xe

mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ đen biển kiểm soát 92P2-190.28 chở T ra thị xã P. Khi đến khu vực nhà thờ thuộc phường T, thị xã P, T trông xe còn P đi gặp và mua 400.000 đồng ma túy của người đàn ông *(không rõ nhân thân lai lịch),* số tiền còn lại P đổ xăng và mua thuốc lá hết. Sau khi mua được ma túy thì P điều khiển xe chở T về xã P, khi đến nhà T thì P nói T vào nhà lấy nước uống đem xuống khu vực chòi rẫy để sử dụng ma túy. Tại đây, G1 nhặt một chai nhựa ở dưới đất rồi đi lấy nước tại suối, sau đó lắp dụng cụ bằng thủy tinh, nắp, ống hút mà G1 cầm theo tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Lắp xong G1 đưa P, P lấy gói ma túy vừa mua và đổ ma túy vào nồi thủy tinh. Tiếp đó, P lấy bật lửa ga từ trong túi ra để đốt ma túy. Trong lúc P đang đốt ma túy thì Điều T, Điều B1, Điều Nhưng cũng đến. Khi đến Điều B1, Đ1 Nhưng xin góp mỗi người 100.000 đồng để cùng sử dụng ma túy nên đã đưa số tiền cho Điều H1. Sau đó, tất cả cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện B phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Điều L, Điều T, Điều N1; còn Điều H1, Đ, Điều P, Điều B1 chạy trốn. Ngày 10/5/2023, Điều G1, Điều P, Điều B1 và ngày 11/5/2023, Điều H1 đến Cơ quan điều tra đầu thú. Kết quả xét nghiệm chất ma túy bằng nước tiểu xác định Đ, Đ, Điều P, Điều T, Điều H1, Điều N1, Điều B1 dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chai nhựa có tem dán bên ngoài hiệu Coca-Cola; 01 nắp nhựa màu đỏ có đục 02 lỗ (01 lỗ gắn dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh, 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh); 01 gói nylon màu trắng hàn kín ba bên miệng khóa miết viền màu xanh chứa tinh thể màu trắng *(nghi là ma túy đã niêm phong)*; 01 cái bật lửa ga màu xanh và 01 mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ đen biển kiểm soát 92P2-190.28;

Kết luận giám định số: 525/2023/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0620 gam.

Bản Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Điều G1, Điều P, Điều T, Điều L, Điều H1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Điều G1, Điều P, Điều T, Điều L, Điều H1 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, các Điều 58, 98, 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Điểu G1, Điểu T từ 05 năm 03 tháng tù đến 05 năm 09 tháng tù;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, các Điều 38, 50, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Điểu H1, Điểu L, Điểu P từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chai nhựa có tem dán bên ngoài hiệu Coca-Cola; 01 nắp nhựa màu đỏ có đục 02 lỗ (01 lỗ gắn dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh, 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh); 01 cái bật lửa ga màu xanh là vật chứng của vụ án, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ đen biển kiểm soát 92P2-190.28. Quá trình điều tra xác định Điểu K (bố của bị can Điểu P) mua để làm phương tiện đi lại cho cả gia đình để P đứng tên. Ngày 09/5/2023 P sử dụng xe trên làm phương tiện phạm tội thì K không biết nên cần trả lại cho K trong quá trình xét xử;

- Truy thu từ Điểu H1 số tiền 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Điểu K khai: Xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ đen biển kiểm soát 92P2-190.28, ông Điểu K mua cho Điểu P để làm phương tiện đi làm, do Điểu P đứng tên. Hôm đó, Điểu P đi đâu đó thì ông Điểu K không biết. Ông Điểu K xin lại xe để làm phương tiện đi làm.

- Người bào chữa ông Nguyễn Ghi K2: Thống nhất về tội danh và điều khoản như Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có hành vi phạm tội, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện khó khăn, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, lạc hậu; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Điểu T khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng các Điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự; Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, m khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình

sự. Về khung hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Điểu P từ 03 năm tù đến 05 năm tù; xử phạt bị cáo Điểu T từ 02 năm đến 03 năm tù, dưới mức khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

- Người bào chữa ông Đàm Văn Đ: Thống nhất về tội danh, điều khoản mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Điểu G1, Điểu H1, Điểu P chủ động ra đầu thú, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, lạc hậu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, m khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, thời điểm phạm tội, bị cáo Điểu G1 là người chưa đủ 18 tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Điểu G1 được áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự; cho các bị cáo được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự; Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Điểu G2 03 năm tù; xử phạt các bị cáo Điểu L1, Điểu H1 05 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên tham gia quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 09/5/2023 Đ, Điểu H1, Điểu L, Điểu T, Điểu P cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy tại khu vực chòi rẫy của nhà T thuộc thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước. Trong khi cùng nhau sử dụng ma túy thì có Điểu B1, Điểu N2 đến xin góp mỗi người 100.000 đồng để cùng sử dụng ma túy nên đã đưa số tiền cho Điểu H1. Sau đó, tất cả cùng nhau sử dụng

ma túy. Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện B phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Đối chiếu hành vi nêu trên của các bị cáo với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội do lạc hậu; Bị can Điểu P, Đ, Điểu Hồ sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm điểm s, m khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án có bị cáo Điểu T và Điểu G1 khi phạm tội là người chưa thành niên nên cần áp dụng các điều luật đối với người chưa thành niên phạm tội khi lượng hình cho bị cáo.

Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đ2 điện Viện kiểm sát đề nghị xử lý tang vật và không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Đối với đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Điểu P. Do không không xác định được nhân thân lai lịch, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Điểu B1, Điểu Nhưng chỉ là người sử dụng trái phép chất ma túy; B1, Nhưng không thực hiện các hành vi chỉ huy, phân công, điều hành việc chuẩn bị công cụ, phương tiện, địa điểm và đưa chất ma túy vào cơ thể người khác, do đó hành vi của B1, P không đồng phạm với Điểu G1, Điểu P, Điểu T, Điểu L, Điểu H1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 27/7/2023 Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét lại..

[8]. Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chai nhựa có tem dán bên ngoài hiệu Coca-Cola; 01 nắp nhựa màu đỏ có đục 02 lỗ (01 lỗ gắn dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh, 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh); 01 cái bật lửa ga màu xanh là vật chứng của vụ án, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ đen biển kiểm soát 92P2-190.28, tại phiên tòa, ông Điểu K khai là ông mua cho Điểu P là con trai. Vì P đi làm không có phương tiện, nên mua xe cho Điểu P đứng tên. Nên xác định đây là tài sản của Điểu P, việc Điểu P sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng mà Điểu H1 nhận từ Đ Nhưng để chung tiền sử dụng ma túy. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần buộc Điểu H1 nộp lại để nộp ngân sách Nhà nước.

[9]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Điểu G1, Điểu P, Điểu T, Điểu L, Điểu H1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, m khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Điểu P 06 *(S)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 10/5/2023.

Xử phạt bị cáo Điểu L 06 *(S)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 10/5/2023.

Xử phạt bị cáo Điểu H1 06 *(S)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 10/5/2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, m khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50; Điều 54, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Điểu G1 04 *(Bốn)* năm 06 *(S)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 10/5/2023.

Xử phạt bị cáo Điểu T 04 *(Bốn)* năm 06 *(S)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 10/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa có tem dán bên ngoài hiệu Coca-Cola; 01 nắp nhựa màu đỏ có đục 02 lỗ (01 lỗ gắn dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh, 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh); 01 cái bật lửa ga màu xanh;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu đỏ đen biển kiểm soát 92P2-190.28

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008843, ký hiệu D47/2017 ngày 09/8/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước)

- Truy thu của bị cáo Điểu H1 số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Điểu G1, Điểu P, Đ, Điểu L, Điểu H1, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng).*

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/9/2023).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Bù Gia Mập;*
- *Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;*
- *Công an huyện Bù Gia Mập;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;*
- *Các bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu: VT, hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết